

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN PHƯỚC
TỈNH TIỀN GIANG**

Bản án số: 17/2018/HS-ST
Ngày: 06-9-2018.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHƯỚC, TỈNH TIỀN GIANG**

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán -Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phan Văn Mẫn.

- *Các hội thẩm nhân dân:*

+Ông: Nguyễn Kỳ Vũ.

+ Ông: Nguyễn Chí Cường.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Dương Thị Bé Thi – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phước tham gia phiên tòa:***
Bà Phạm Thị Kim Ngân – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 17/2018/TLST-HS ngày 17 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2018/QĐXXST-HS ngày 21-8-2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Huỳnh N, sinh ngày 28 tháng 7 năm 1997 tại Tiền Giang; nơi cư trú: ấp T, xã Đ, huyện T, Tiền Giang; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L và bà Huỳnh Thị Cẩm G; bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án: không; tiền sự: không. Bị cáo tại ngoại (có mặt).

- ***Nguyên đơn dân sự:*** Bưu điện huyện P, tỉnh Tiền Giang. Trụ sở: Khu 1, thị trấn P, huyện P, tỉnh Tiền Giang.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Phúc H. Chức vụ: Giám đốc Bưu điện huyện P, tỉnh Tiền Giang.

Người đại diện theo uỷ quyền: Đỗ Thị L, sinh năm 1965. Nơi cư trú: Ấp 4, xã T, huyện P, tỉnh Tiền Giang (theo giấy uỷ quyền ngày 04-6-2018) (vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Đỗ Thị L, sinh năm 1965. Nơi cư trú: Ấp 4, xã T, huyện P, tỉnh Tiền Giang (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 03/02/2018, Nguyễn Huỳnh N, sinh ngày 28/7/1997, ĐKTT: ấp T, xã Đ, huyện T, Tiền Giang sử dụng điện thoại di động kết nối mạng internet và truy cập vào ứng dụng mua sắm trực tuyến “Lazada” với tài khoản có sẵn trong điện thoại tên Phan Văn T, địa chỉ 221/2, xã T, huyện P, Tiền Giang đăng ký mua 01 điện thoại di động Iphone 6. Đến ngày 08 và ngày 09/02/2018, bà Đỗ Thị L, sinh năm 1965, ĐKTT: ấp T, xã T, huyện P, Tiền Giang là nhân viên Bưu điện xã T thuộc ấp T, xã T, huyện P, Tiền Giang gọi điện thoại thông báo cho N (T) đến Bưu điện nhận bưu phẩm. Do chưa đủ tiền thanh toán, nên N không đến nhận bưu phẩm.

Khoảng 19 giờ ngày 10/02/2018, N điều khiển xe mô tô 02 bánh biển số 63FK-9170 đến Bưu điện xã T. Tại đây, N gặp bà Đỗ Thị L và xác nhận mình tên T đến nhận bưu phẩm. Bà L đưa gói bưu phẩm bên trong là 01 điện thoại Iphone 6 cho N kiểm tra. Khoảng 30 phút sau, bà L ra phía trước làm việc riêng. Lúc này, do không có tiền thanh toán, nảy sinh ý định chiếm đoạt điện thoại, N lén lút lấy trộm điện thoại bỏ vào túi quần và điều khiển xe đi về nhà. Sau đó, bà L phát hiện bị mất điện thoại nên trình báo Công an xã T.

Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số 22/KL-HĐ ngày 02/3/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện P giá trị tài sản 01 điện thoại di động Iphone 6, màu vàng – trắng, model A1586, số IMEI: 359481088905095, giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt thành tiền là 8.065.500 đồng.

*** Vật chứng thu giữ:**

- 01 điện thoại di động Iphone 6, màu vàng – trắng, model A1586, số IMEI: 359481088905095, đã qua sử dụng.

- 01 sim điện thoại số thuê bao 0907936670, đã qua sử dụng.

- 01 xe mô tô 02 bánh loại Wave màu xanh, biển số 63FK-9170, số máy: VHMCT50-014236; số khung: VHMDCB023HM014236, đã qua sử dụng.

- 01 hộp bằng giấy màu vàng nhạt, kích thước (21,5x14,5x10)cm, trên thân hộp giấy có dán mảnh giấy màu trắng có ghi: “Người gửi Celiphones (TP. HCM)

địa chỉ: lầu 2, 363 Võ Văn Tần – Hồ Chí Minh – Quận 3 – phường 5, Hotline nhà bán hàng: 02871087213”, “Người nhận: Phan Văn T 221/2 T – Tiền Giang – Huyện P, SĐT người nhận 0907936670, số đơn hàng 332686893, số tiền thu hộ: 7.965.000”, hộp đã bị mở.

- 01 hộp điện thoại màu trắng, kích thước (15,5x8,5x4,5)cm, trên vỏ hộp có ghi: “Iphone 6, Gold, 32GB; Model A1586; Imei/MEID 359481088905095; năm sản xuất: 2017”, bên trong hộp có 01 dây phone và 01 bộ sạc điện thoại màu trắng.

- 01 phiếu xuất kho ngày 03/02/2018 có các thông tin sau: khách hàng: Phan Văn T, SĐT: 0907936670; Địa chỉ giao hàng: 221/2 T – Tiền Giang – Huyện P; tên quy cách hàng hóa: APPLE IPHONE 6 32G VÀNG CÔNG TY MỚI (VN); IMEI: 359481088905095; THÀNH TIỀN: 7.965.000.

- 01 hóa đơn bán lẻ và nhãn đổi trả có ghi tên khách hàng Phan Văn Thanh, địa chỉ xuất hóa đơn 221/2 T – Tiền Giang – Huyện P, điện thoại 0907936670.

*** Phần dân sự:**

Nguyễn Huỳnh N đã bồi thường cho Bưu điện do bà Đỗ Thị L đại diện theo ủy quyền số tiền 7.965.000đ.

Tại Cáo trạng số 17/CT-VKSTP ngày 17-8-2018, bị cáo Nguyễn Huỳnh N bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phước truy tố về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 BLHS.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận về hành vi bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện P đã truy tố đối với bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Huỳnh N thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, giá trị tài sản bị thiệt hại không lớn nên xem xét là tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Do đó Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 Điều 5, Điều 65 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Huỳnh N từ 12 đến 15 tháng tù cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định.

Trách nhiệm dân sự đã bồi thường xong.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng:

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Huỳnh N khai nhận, bị cáo có sử dụng điện thoại di động mua điện thoại cũ của tại cửa hàng bán điện thoại, sử dụng số điện thoại cá nhân của bị cáo 0907936670 kết nối mạng internet và truy cập vào ứng dụng mua sắm trực tuyến “Lazada” với tài khoản có sẵn (facebook) trong điện thoại tên Phan Văn T, địa chỉ 221/2, xã T, huyện P, Tiền Giang đăng ký mua 01 điện thoại di động Iphone 6. Đến ngày 08 và ngày 09/02/2018, bà Đỗ Thị L là nhân viên Bưu điện xã T thuộc ấp Q, xã T, huyện P, Tiền Giang gọi điện thoại thông báo cho bị cáo (lúc này bị cáo dùng tên là T) đến Bưu điện nhận bưu phẩm. Do chưa đủ tiền thanh toán, nên bị cáo không đến nhận bưu phẩm.

Khoảng 19 giờ ngày 10/02/2018, bị cáo điều khiển xe mô tô 02 bánh biển số 63FK-9170 đến Bưu điện xã T. Tại đây, bị cáo gặp bà Đỗ Thị L và bị cáo nhận mình tên T đến nhận bưu phẩm. Bà L không kiểm tra đối chiếu giấy tờ tùy thân của bị cáo mà lấy gói bưu phẩm bên trong là 01 điện thoại Iphone 6 cho bị cáo kiểm tra. Khoảng 30 phút sau, bà L rời ra phía trước làm việc riêng. Lúc này, do không có tiền thanh toán, nảy sinh ý định chiếm đoạt điện thoại, bị cáo lén lút lấy trộm điện thoại bỏ vào túi quần và điều khiển xe đi về nhà. Sau đó, bà L phát hiện bị mất điện thoại nên trình báo Công an xã T. Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, phù hợp lời khai của bà L, người làm chứng và hiện trường vụ án nên có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Huỳnh N đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện P truy tố bị cáo về hành vi phạm tội của bị cáo là đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất mức độ của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến tài sản của người khác, mặc khác còn làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương. Đây là loại tội phạm mà nhân dân bức xúc và lên án. Bản thân bị cáo có đủ năng lực, nhận thức được việc lấy trộm tài sản của người khác là hành vi vi phạm pháp luật nhưng do thiếu ý thức chấp hành pháp luật bị cáo đã có hành vi lấy trộm điện thoại di động từ nhân viên bưu điện, tài sản chiếm đoạt có giá trị 7.965.000 đồng. Do vậy, đối với bị cáo cần phải xử mức án nghiêm khắc để giáo dục cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội đồng thời giáo dục phòng ngừa chung cho mọi người khác.

Về tình tiết giảm nhẹ trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện sửa chữa, khắc phục hậu quả; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo đã bồi thường cho bị hại xong, giá trị tài sản bị thiệt hại không lớn nên áp dụng điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 BLHS Bộ luật hình sự; do có các tình tiết giảm nhẹ nêu trên nên áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự xử mức án tương xứng giao bị cáo về địa p[huong giám sát giáo dục để cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4] Về trách nhiệm dân sự

Bị cáo đã bồi thường cho Bưu điện do bà Đỗ Thị L đại diện theo ủy quyền số tiền 7.965.000đ.

[5] Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát phân tích tính chất mức độ phạm tội, đặc điểm nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo và đề nghị tội danh, điều luật áp dụng là có cơ sở như đã phân tích nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về vật chứng:

Quá trình điều tra, xác định bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1953, ĐKTT: ấp T, xã Đ, huyện T, Tiền Giang là chủ sở hữu hợp pháp của xe mô tô 02 bánh biển số 63FK-9170; 01 sim điện thoại số thuê bao 0907936670 là của bị cáo, không liên quan đến sự việc phạm tội. Cơ quan CSĐT Công an huyện P quyết định trả lại tài sản cho chủ sở hữu.

Đối với điện thoại di động bị cáo đăng ký mua cùng phụ kiện kèm theo do bị cáo bồi thường xong cho Bưu điện xong nên trả cho bị cáo sử dụng.

[7] *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định tại Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1/Tuyên bố bị cáo Nguyễn Huỳnh N đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s Khoản ,khoản, Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử: Phạt bị cáo Nguyễn Huỳnh N 01 năm tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 24 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; giao bị cáo cho Ủy nhân dân xã Đ, huyện T, tỉnh Tiền Giang giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách; trường hợp người bị kết án thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự. “ Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt của bản án đã cho hưởng án treo”.

2/Về vật chứng: áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Trả lại cho bị cáo N 01 điện thoại Iphone 6, màu vàng- trắng, model A1586, IMEI: 359481088905095, đã qua sử dụng, 01 hộp giấy màu vàng nhạt, kích thước (21,5x14,5x10)cm, trên thân hộp giấy có dán mảnh giấy màu trắng có ghi: “ Người gửi Celiphones(TP.HCM) địa chỉ: lầu 2, 363 Võ văn Tần-Hồ Chí Minh – Quận 3- Phường 5, Hotline nhà bán hàng: 02871087213” “ Người nhận: Phan Văn T 221/2 T– Tiền Giang- huyện P. SĐT người nhận 0907 936670, số đơn hàng 33266893, thu hộ: 7.965.000” hộp đã bị mở, 01 hộp điện thoại màu trắng, kích thước(15,5x8,5x4,5)cm, trên vỏ hộp có ghi: “ Iphone 6, Gold, 32 GB; Model A1586; Imei/ MEID 359481088905095; năm sản xuất 2017”, bên trong hộp có 01 dây phone và 01 bộ cảm sạc điện thoại màu trắng.

3/Về án phí:

Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Huỳnh N phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

4/Quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Tân Phước;
- CQ điều tra CAH Tân Phước;
- THADS huyện Tân Phước;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phan Văn Mẫn

